

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 115/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn TB, xã HX, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Trần Thị Th, sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn TB, xã HX, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn TB, xã HX, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Trần Thị Th, sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn TB, xã HX, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Công nhận cháu Nguyễn Phương Th, sinh ngày 09/8/2013 là con chung của anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị Th. Anh, chị thoả thuận chị Trần Thị Th trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Phương Th. Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Th mỗi tháng là 1.000.000đ(Một triệu đồng) thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6/2018 cho đến khi cháu Nguyễn Phương Th đủ 18 tuổi. Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ: Anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị Th không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0002591 ngày 26/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Anh T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND h.Hoằng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h.Hoằng Hóa;
- UBND xã h. X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương